

Số 44/2020/QĐST-HNGĐ

TN, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án ly hôn thụ lý số 1049/2019/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị Tố Ng, sinh năm 1977

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1968

Đều trú tại số nhà 54, tổ 16, phường TD, thành phố TN

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 54, 55, 56, 57, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1049/2019/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Đặng Thị Tố Ng, sinh năm 1977 và bị đơn anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1968, đều trú tại số nhà 54, tổ 16, phường TD, thành phố TN

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị Tô Ng và anh Nguyễn Quốc H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Nguyễn Huy H1, sinh ngày 13/12/1997, hiện nay cháu đã trưởng thành, không yêu cầu tòa án giải quyết;

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Ng nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước (chuyển từ tạm ứng án phí sang), hoàn trả chị Ng 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002587 ngày 31/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- UBND P.Hoàng Văn Thụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thu Huệ**

